

Số: 25/QĐ-TTYT

Mang Yang, ngày 14 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân nhà nước năm 2020

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-SYT tỉnh của Sở Y tế tỉnh Gia Lai ngày 31/12/2019 của Sở Y tế Gia Lai về việc giao dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2020.

Xét đề nghị của Phòng Kế Hoạch – Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2020 (của Trung tâm Y tế huyện Mang Yang trên trang Web của Trung tâm y tế huyện Mang Yang. (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phó các phòng ban các khoa phòng tại Trung tâm Y tế tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu :VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Bùi Văn Sơn

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MANG YANG**Chương: 130****DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

(Kèm theo Quyết định số 25/QĐ-TTYP ngày 14/01/2020 của GD TTYT Mang Yang)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

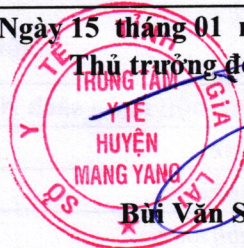
Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách NN	11.028
1	Thu sự nghiệp y tế	11.028
1,1	Thu từ khám chữa bệnh	11.000
-	Thu từ BHYT thanh toán	10.000
-	Thu trực tiếp từ người bệnh	1.000
1,2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	27,6
-	DV căng tin	27,6
2	DT Chi từ nguồn thu sự nghiệp	11.025
2.1	Chi sự nghiệp từ nguồn thu KCB	11.000
-	Chi thanh toán cá nhân	4.773
-	Chi Dịch vụ công cộng	957
-	Chi Nghiệp vụ chuyên môn	4.920
-	Chi mua sắm sửa chữa	188
-	Chi khác	162
2,2	Chi từ nguồn thu DV	25
-	Thanh toán dịch vụ công cộng	15
-	Vật tư văn phòng	5
-	Chi khác	5
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN (Thuế)	2,3
3.1	Lệ phí	2,3
-	Thuế môn bài	1
-	Thuế thu nhập DN	,53
-	Thuế GTGT	,798
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	12.503
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	10.149
1.1.1	Bệnh viện	
1.1.2	Y tế xã	6.857
1.1.3	Y tế dự phòng	1.749
1.1.4	Dân số - KHHGD	1.543
1.2	Nguồn KP không tự chủ	2.214
1.2.1	Nghị định 116/NĐ-CP	154
1.2.2	Nghị định 64/NĐ-CP	405
1.2.3	Mua sắm trang thiết bị y tế	1.311
1.2.4	KP cho CTV Dân số	202
1.2.5	KP hỗ trợ sinh con đúng chính sách	142
1.3	Nguồn cải cách tiền lương	140

1.3.1	Bệnh viện	
1.3.2	Y tế xã	111
1.3.3	Y tế dự phòng	5
1.3.4	Dân số - KHHGD	24

Ngày 15 tháng 01 năm 2020

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Văn Sơn